

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế tiếp xúc, đối thoại của người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền các cấp với nhân dân trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

-
- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
 - Căn cứ Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI) ban hành Quy định về việc "Mặt trận tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền";
 - Căn cứ Quy chế làm việc số 05-QC/TU ngày 22/3/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hưng Yên (khóa XVIII), nhiệm kỳ 2015 – 2020 và tình hình thực tiễn của tỉnh Hưng Yên;
 - Xét đề nghị của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tại Tờ trình số 69-TTr/UBKTTU ngày 25/4/2019,

**BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
QUYẾT ĐỊNH**

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy chế tiếp xúc, đối thoại của người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền các cấp với nhân dân trên địa bàn tỉnh Hưng Yên".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1383-QĐ/TU ngày 14/12/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Điều 3. Các cấp ủy đảng; các đảng đoàn, ban cán sự đảng; cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; huyện ủy, thành ủy, thị ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và các tổ chức chính trị - xã hội từ tỉnh đến cơ sở; các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện Quyết định này.

Quy chế ban hành theo Quyết định này được phổ biến đến chi bộ và nhân dân trong tỉnh.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (để b/c),
- Các ban Đảng TW và VPTW Đảng,
- Các ban Đảng, Đảng đoàn, BCS Đảng,
- Các sở, ban, ngành, tổ chức CT-XH tỉnh,
- Huyện ủy, thành ủy, thị ủy, ĐUTTTU,
- Như điều 3,
- LĐVPTU, CVTH-ĐN,
- Lưu VPTU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Đỗ Tiến Sỹ

QUY CHẾ

Tiếp xúc, đối thoại của người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền các cấp với nhân dân trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1548 -QĐ/TU, ngày 28/5/2019
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định đối tượng, mục đích, nguyên tắc, nội dung, hình thức và chế độ thực hiện tiếp xúc, đối thoại của người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền các cấp với nhân dân trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; trách nhiệm của cá nhân, cơ quan liên quan trong việc tổ chức đối thoại trực tiếp với nhân dân.

2. Đối với những ý kiến, góp ý trong hội nghị tiếp xúc, đối thoại trực tiếp có nội dung khiếu nại, tố cáo thì thực hiện theo Luật khiếu nại, Luật tố cáo, Luật tiếp công dân, không nằm trong phạm vi điều chỉnh của Quy chế này.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Chủ trì tiếp xúc, đối thoại gồm: Người đứng đầu cấp ủy là Bí thư Tỉnh ủy; Bí thư huyện ủy, thành ủy, thị ủy; Bí thư Đảng ủy xã, phường, thị trấn. Người đứng đầu chính quyền là Chủ tịch Hội đồng nhân dân (HĐND), Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) các cấp.

Trường hợp người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền các cấp đã có lịch (kế hoạch) tiếp xúc, đối thoại nhưng vì lý do bất khả kháng không thể chủ trì tiếp xúc, đối thoại được thì ủy quyền cho cấp phó.

2. Đối tượng tiếp xúc, đối thoại gồm: Tập thể, cá nhân thuộc mọi tầng lớp nhân dân đang sinh sống, làm việc, lao động, học tập trên địa bàn tỉnh Hưng Yên (gọi chung là nhân dân).

3- Không tiếp xúc, đối thoại với các đối tượng: Không đủ hoặc mất năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật; đang bị khởi tố, điều tra hoặc bị tước một số quyền công dân theo quy định; có hành vi gây rối trật tự nơi tiếp xúc, đối thoại; sử dụng rượu, bia hoặc chất kích thích khác; không có thái độ hợp tác, không có tinh thần xây dựng khi đối thoại.

Điều 3. Mục đích tiếp xúc, đối thoại

1. Nhằm tuyên truyền, phổ biến chủ trương, nghị quyết của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước; các quy định của địa phương, góp phần củng cố, tăng cường sự thống nhất về tư tưởng chính trị và hành động trong Đảng bộ, tạo sự đồng thuận của nhân dân trong quá trình tổ chức thực hiện.

2. Trực tiếp nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, sáng kiến, phản ánh, kiến nghị của nhân dân về xây dựng, thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước; cơ chế chính sách của tỉnh và các quy định của địa phương,

những vấn đề mới nảy sinh trong quá trình tổ chức thực hiện; những vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân.

3. Nâng cao trách nhiệm phục vụ nhân dân của cấp ủy, chính quyền các cấp, nhất là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền và cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, thực thi công vụ.

4. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, điều hành của chính quyền theo hướng "gần dân, sát dân, nghe dân nói, nói cho dân hiểu, làm cho dân tin"; nắm bắt và chủ động xử lý, giải quyết kịp thời ngay từ cơ sở các kiến nghị, tâm tư, nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của nhân dân; tăng cường mối quan hệ mật thiết, chặt chẽ giữa Đảng, chính quyền và nhân dân; mở rộng, phát huy dân chủ trong nhân dân.

5. Qua tiếp xúc, đối thoại, tăng cường sự hiểu biết, gắn kết, giúp người dân tin tưởng vào sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, sự quản lý, điều hành của chính quyền; thực hiện tốt quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của công dân, đồng thời giúp cấp ủy đảng, chính quyền tiếp thu ý kiến góp ý, kinh nghiệm của nhân dân, xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt Trận Tổ Quốc (MTTQ) và các tổ chức chính trị - xã hội trong sạch, vững mạnh.

Điều 4. Nguyên tắc tiếp xúc, đối thoại

1. Đảm bảo sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng và quản lý điều hành của chính quyền; tuân thủ các quy định của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; đồng thời đề cao trách nhiệm của bí thư cấp ủy, người đứng đầu chính quyền trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cấp nào và thuộc địa phương nào thì thực hiện tiếp xúc, đối thoại với nhân dân địa phương đó và có trách nhiệm phối hợp để người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cấp trên tổ chức tiếp xúc, đối thoại với nhân dân tại địa phương nơi mình đang công tác. Việc tổ chức tiếp xúc, đối thoại trực tiếp phải được tiến hành dân chủ, công khai, khách quan thẳng thắn, chân tình, cởi mở, có trọng tâm, trọng điểm với tinh thần xây dựng, vì lợi ích chung, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân với phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra".

3. Nghiêm cấm việc lợi dụng tiếp xúc, đối thoại để làm trái chủ trương, đường lối, các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước hoặc đưa ra những thông tin không có căn cứ làm ảnh hưởng đến danh dự, uy tín của tổ chức, cá nhân.

Chương II NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 5. Nội dung tiếp xúc, đối thoại

1. Thực hiện tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với nhân dân trên các lĩnh vực: Kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội; công tác xây dựng Đảng, chính quyền, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội (trừ những nội dung liên quan đến bí mật Nhà nước).

2. Thu thập ý kiến đóng góp, tham vấn của nhân dân về các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đã ban hành và các chủ trương, quy định của cấp

ủy, chính quyền địa phương đã hoặc sẽ ban hành có nội dung liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân.

3. Những vấn đề nổi cộm, bức xúc, được đông đảo dư luận xã hội quan tâm.

4. Nghe ý kiến nhân dân phản ánh về phương thức lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng; hoạt động quản lý, điều hành của các cấp chính quyền; hoạt động của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội; về đạo đức, lối sống, thái độ, tinh thần trách nhiệm của cán bộ, đảng viên.

Điều 6. Hình thức và chế độ tiếp xúc, đối thoại

1. Hình thức tổ chức tiếp xúc, đối thoại: Tổ chức hội nghị trực tiếp hoặc hội nghị trực tuyến, cụ thể:

1.1. Tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với lãnh đạo, cán bộ cấp dưới thuộc từng ngành, lĩnh vực.

1.2. Tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với đại diện tổ chức, cơ quan, đơn vị, MTTQ, đoàn thể và đại diện nhân dân ở địa phương.

1.3. Tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với nhân dân (ở xã, phường, thị trấn, cơ quan, đơn vị).

1.4. Tiếp xúc, đối thoại trực tiếp theo chuyên đề.

2. Chế độ tiếp xúc, đối thoại:

- Định kỳ: Một năm 01 lần.

- Thường xuyên: Thông qua các hội nghị tiếp xúc cử tri, trước và sau các kỳ họp Quốc hội, HĐND các cấp hoặc thông qua các buổi làm việc của cấp ủy, chính quyền với các cơ quan, tổ chức, MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp.

- Đột xuất: Khi có vấn đề phát sinh cần ổn định tình hình địa phương đơn vị hoặc nhiệm vụ cần lấy ý kiến đóng góp của các tổ chức và cá nhân liên quan.

3. Người đứng đầu chính quyền các cấp thực hiện chế độ tiếp xúc, đối thoại như chế độ tiếp xúc, đối thoại của người đứng đầu cấp ủy cùng cấp; đồng thời thực hiện trách nhiệm tiếp công dân theo quy định của Luật Tiếp công dân.

Điều 7. Công tác chuẩn bị trước khi tổ chức tiếp xúc, đối thoại

1. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cấp nào tổ chức tiếp xúc, đối thoại thì Văn phòng cấp ủy, Văn phòng HĐND và UBND cấp đó chủ trì, phối hợp với MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan liên quan có trách nhiệm tham mưu, chuẩn bị tổ chức cho người đứng đầu cấp ủy, chính quyền tiếp xúc, đối thoại.

2. Căn cứ vào tổng hợp ý kiến của MTTQ và báo cáo của các cơ quan chức năng, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền chỉ đạo Văn phòng cấp ủy, Văn phòng HĐND, Văn phòng UBND chuẩn bị kỹ nội dung liên quan đến việc tiếp xúc, đối thoại.

2.1. Phân loại rõ từng nội dung theo mức độ cấp thiết của vấn đề kiến nghị, phản ánh và giao các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức theo chức năng, nhiệm vụ tham mưu chuẩn bị nội dung tiếp xúc, đối thoại, dự báo và chuẩn bị các phương án xử lý để cuộc tiếp xúc, đối thoại đạt kết quả cao.

2.2. Chuẩn bị nội dung tiếp xúc, đối thoại của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền theo quy định tại điều 5 của Quy chế này.

2.3. Xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức tiếp xúc, đối thoại trong đó xác định:

- Thời gian, địa điểm, thành phần, hình thức và chủ đề của hội nghị tiếp xúc, đối thoại do cơ quan tổ chức hội nghị tiếp xúc, đối thoại quyết định; có giấy mời người tham gia và được thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng địa phương trước ngày tổ chức tiếp xúc, đối thoại ít nhất 7 ngày.

- Mời đại diện lãnh đạo các cơ quan, tổ chức hoặc cán bộ, công chức liên quan trực tiếp đến các nội dung tiếp xúc, đối thoại dự để tiếp thu và trả lời các kiến nghị, đề xuất của nhân dân.

Điều 8. Thực hiện tiếp xúc, đối thoại

1. Văn phòng cấp ủy, Văn phòng HĐND và UBND: Công bố chương trình, nội dung, quy chế, thời gian của cuộc đối thoại (thời gian tổ chức đối thoại không quá 4 giờ/1 hội nghị; trường hợp kéo dài thời gian do người chủ trì quyết định nhưng không quá 01 giờ) và cử thư ký ghi biên bản, ý kiến phát biểu, hướng dẫn người tham dự tiếp xúc, đối thoại đăng ký nội dung phát biểu.

2. Người chủ trì tiếp xúc, đối thoại thông báo cho nhân dân về những nội dung theo quy định tại điều 5 của Quy chế này; nêu rõ mục đích, yêu cầu, nội dung chủ yếu của buổi tiếp xúc, đối thoại.

3. Người tham gia phát biểu ý kiến thực hiện theo thứ tự nội dung đăng ký; nội dung phát biểu đã đăng ký trước với thư ký cuộc tiếp xúc, đối thoại.

4. Người chủ trì đối thoại trực tiếp giải thích, trao đổi, tiếp thu, trả lời các ý kiến, kiến nghị của người tham gia buổi tiếp xúc, đối thoại hoặc yêu cầu lãnh đạo cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức có liên quan phát biểu, trả lời làm rõ, giải quyết những vấn đề người tham gia nêu và kết luận buổi tiếp xúc, đối thoại.

Điều 9. Trách nhiệm khi tham gia tiếp xúc, đối thoại

1. Trách nhiệm người chủ trì:

1.1. Điều hành nội dung chương trình tiếp xúc, đối thoại; chú trọng chỉ đạo giải quyết trực tiếp, cụ thể, rõ ràng, thiết thực các yêu cầu, kiến nghị hợp pháp, chính đáng của người tham gia tiếp xúc, đối thoại.

1.2. Chịu trách nhiệm về việc trả lời các ý kiến tham gia tiếp xúc, đối thoại, kể cả trong trường hợp chỉ định người khác trả lời thay.

1.3. Có quyền từ chối tiếp xúc, đối thoại với những người quy định tại khoản 3 điều 2 Quy chế này.

2. Trách nhiệm của nhân dân tham gia tiếp xúc, đối thoại:

2.1. Trực tiếp tham gia và đưa ra các vấn đề mình quan tâm để trao đổi, đối thoại; tôn trọng sự điều hành và lắng nghe ý kiến của người chủ trì, tiếp xúc, đối thoại. Nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế, quy định nơi hội họp của cơ quan tổ chức hội nghị tiếp xúc, đối thoại. Không lợi dụng tiếp xúc, đối thoại để thỏa mạ, xúc phạm danh dự nhân phẩm của cá nhân, tổ chức; nghiêm cấm hành vi gây rối an ninh, trật tự; tuyệt đối không mang vũ khí, chất cháy nổ, chất độc hại vào nơi tiếp xúc, đối thoại.

2.2. Nội dung thông tin tại buổi tiếp xúc, đối thoại phải bảo đảm chính xác, rõ ràng, ngắn gọn, cụ thể; người tham gia tiếp xúc, đối thoại phải chịu trách nhiệm về các nội dung thông tin mà mình cung cấp tại hội nghị.

Điều 10. Xử lý công việc sau tiếp xúc, đối thoại

Sau hội nghị tiếp xúc, đối thoại, cơ quan tổ chức tiếp xúc, đối thoại phải tiến hành đánh giá, rút kinh nghiệm nội bộ về mọi mặt và phân công các đơn vị, bộ phận chức năng khẩn trương giải quyết các công việc sau:

1. Trong thời hạn 10 ngày làm việc Văn phòng cấp ủy, Văn phòng HĐND và UBND thông báo ý kiến kết luận bằng văn bản của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan xem xét giải quyết kiến nghị của nhân dân tại buổi tiếp xúc đối thoại (trừ những nội dung đã được trả lời làm rõ tại hội nghị).

2. Chậm nhất 30 ngày làm việc, sau khi nhận được thông báo kết luận của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, các cơ quan có trách nhiệm giải quyết thông báo bằng văn bản về kết quả giải quyết các ý kiến, vấn đề, nội dung chưa được làm rõ tại hội nghị tiếp xúc, đối thoại đến người có ý kiến, cơ quan, đơn vị liên quan (nếu có); báo cáo Bí thư cấp ủy và Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND cùng cấp để theo dõi, chỉ đạo.

3. Những vấn đề vượt quá thẩm quyền được nêu ra và ghi nhận tại hội nghị thì tổng hợp đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết, đồng thời thông báo cho người nêu kiến nghị biết.

3. Tổ chức thực hiện những kiến nghị chính đáng, hợp pháp của nhân dân và báo cáo kết quả tại hội nghị đối thoại với cơ quan cấp trên trực tiếp bằng văn bản để theo dõi, giám sát việc thực hiện.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Đối với cấp ủy, chính quyền các cấp

1. Cấp ủy đảng, chính quyền các cấp; Đảng đoàn HĐND, Ban cán sự Đảng UBND tỉnh có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai và tổ chức thực hiện Quy chế này; đưa nội dung tiếp xúc, đối thoại với nhân dân của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền vào chương trình công tác hằng năm.

2. Phân công các cơ quan liên quan theo quy định của Quy chế này tham gia tiếp xúc, đối thoại với nhân dân. Chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra, giám sát, đôn đốc giải quyết những vấn đề sau khi tiếp xúc, đối thoại thuộc thẩm quyền.

3. Kết quả thực hiện tiếp xúc, đối thoại với nhân dân là cơ sở để đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ hằng năm của lãnh đạo các cấp và được nêu trong báo cáo kết quả công tác của cán bộ, đảng viên để giám sát.

Điều 12. Đối với các cơ quan có liên quan

1. Các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy, chính quyền: Chuẩn bị nội dung, điều kiện cần thiết phục vụ hội nghị tiếp xúc, đối thoại và trả lời ý kiến của nhân dân theo lĩnh vực, chức năng nhiệm vụ được phân công.

2. MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội: Nắm chắc tình hình nhân dân, những vấn đề bức xúc, phức tạp, nổi cộm để báo cáo kịp thời với cấp ủy và trao đổi với chính quyền trước khi tổ chức hội nghị tiếp xúc, đối thoại; phối hợp tổ chức hội nghị tiếp xúc, đối thoại và giám sát việc thực hiện kết luận sau tiếp xúc,

đối thoại; tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện nghiêm túc kết quả giải quyết của các cơ quan chức năng.

3. Ban Nội chính Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai, tổ chức thực hiện Quy chế này; định kỳ tham mưu sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm và tổng hợp, báo cáo kết quả với Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Điều 13. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Định kỳ 6 tháng, một năm hoặc đột xuất người đứng đầu cấp ủy, chính quyền báo cáo tình hình, kết quả công tác tiếp xúc, đối thoại theo quy định.

2. Trong quá trình thực hiện các cấp ủy đảng, đảng đoàn, ban cán sự đảng, cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội từ tỉnh đến cơ sở; tổ chức, cá nhân liên quan, nếu có những vướng mắc hoặc có vấn đề mới nảy sinh gửi về Ban Nội chính Tỉnh ủy tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Điều 14. Khen thưởng, kỷ luật

Tập thể, cá nhân có thành tích trong việc tổ chức tiếp xúc, đối thoại với nhân dân được xét khen thưởng theo quy định. Tập thể, cá nhân nào thiếu trách nhiệm, lợi dụng tiếp xúc, đối thoại để làm trái chủ trương, đường lối, các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước hoặc đưa ra những thông tin không có căn cứ làm ảnh hưởng đến danh dự, uy tín của tổ chức, cá nhân thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định của Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước.
